

## ĐẠI TRẠNG NGHIỆM KINH LUẬN

### QUYỂN 9

#### CHƯƠNG 51

Nhân duyên sân giận Đức Phật không thể can ngăn. Cho nên người có trí tuệ nên dứt bỏ tức, sân giận.

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, các Tỳ-kheo nước Câu-diêm-di vì tranh cãi nên chia làm hai bộ, tranh chấp nhau về đạo lý suốt trong thời gian dài. Đức Thế Tôn có lòng Đại bi vô thượng dùng bàn tay có hình bánh xe để ngăn các Tỳ-kheo. Ngài nói kệ:

*Tỳ-kheo chớ tranh cãi  
Tranh cãi nhiều mất mát  
Tranh hơn thua không ngừng  
Nối nhau luôn không dứt  
Bị người đời chê trách  
Việc bất lợi thêm lớn.  
Tỳ-kheo cầu lợi lành  
Dứt bỏ các ái dục  
Lìa gia đình, vợ con  
Tâm mong được giải thoát  
Nên nương pháp xuất gia  
Chớ làm việc không nên,  
Mà phải dùng móc trí  
Khéo bỏ tâm ngạo mạn  
Không hợp, gây tranh cãi  
Gốc rễ của oán hại  
Nương theo pháp xuất gia  
Chẳng nên khởi tâm xấu.  
Ví như nước trong mát  
Chẳng thể sinh lửa dữ  
Đã đắp y hoại sắc  
Phải nên tu pháp lành  
Áo này nên vắng lặng  
Thường nghĩ tự điều phục.  
Vì sao mặc áo này  
Mà trợn mắt sừng sộ  
Lại nhăn mày nhú trán  
Khởi lên tâm tức giận?  
Phải nhớ đã đắp y  
Cạo đầu làm Sa-môn*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tất cả đều xả bỏ  
Tại sao lại tranh giành  
Tướng Sa-môn như vậy  
Phải chấm dứt tranh cãi.*

Các Tỳ-kheo ấy quay hướng về Đức Phật và thưa:

– Bạch Đức Thế Tôn, xin Ngài tha thứ. Các thầy Tỳ-kheo kia khinh thường con thì tại sao con không trả thù?

Rồi họ nói kệ:

*Việc khó điều phục kia  
Nhẫn được càng thấy nhẹ  
Nhẫn là muốn nhún mình  
Giận dữ càng đầy ắp,  
Tâm ác muốn chê bai  
Giống như búa chặt đá  
Người kia làm tổn hại  
Ta cũng phải báo thù.*

Đức Thế Tôn giống như Đấng Cha Lành nói như vậy:

– Người xuất gia phải siêng năng dùng mọi phương tiện dứt bỏ sân hận. Nếu thuận theo sự tức giận thì rất trái với đạo lý. Tức giận gây ra nhiều lỗi lầm.

Thế Tôn liền nói kệ:

*Tức giận như dao bén  
Cắt đứt tình thân thuộc  
Tức giận giết hại họ  
Người giữ đúng pháp luật  
Người xuất gia tức giận  
Là việc không nên làm.  
Giận ghét như gông cùm  
Tức tối là sợ hãi  
Nhà cửa của khinh thường  
Hạt giống của xấu ác  
Bạn của lời thô ác  
Lửa dữ đốt rừng ý.  
Người chỉ ra nẻo ác  
Cửa oán hại tranh cãi  
Giường chiếu tiếng tăm xấu  
Cội gốc gây điều ác.*

Người tức giận bị người khác chê bai quả trách. Thầy hãy nên quán sát lỗi lầm như thế.

Ngài lại nói kệ:

*Sân mạnh hơn cọp dữ  
Như gẻ lở khó chạm  
Rắn độc, khó thấy vui  
Tức giận cũng như vậy.  
Người sân ngủ cũng khổ*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phá hoại tiếng tăm tốt  
Người tức giận bưng bưng  
Không biết việc mình làm  
Và việc người khác làm  
Lúc phân chia tài lợi  
Thì mình không được phần.  
Nếu ở nơi vui chơi  
Không hòa hợp với người  
Nơi có lợi như thế  
Do sân không vào được.  
Người sân không ưa thích  
Việc của họ rất nhiều  
Thường có tâm hổ thẹn  
Dù nói bằng trăm lưỡi  
Nói không thể nào hết.  
Nếu nói tóm lại thì  
Chịu khổ trong địa ngục  
Không thể nào nói hết  
Tức giận gây ác rồi  
Ăn năn đốt thân tâm  
Cho nên người hiểu biết  
Phải dứt bỏ tức giận.*

Đức Như Lai nói pháp bằng nhiều cách cho các thầy Tỳ-kheo nghe nhưng sự giận dữ của các thầy vẫn không dứt. Do nhân duyên này chư Thiên, Thiện thần đều nổi giận mà nói kệ:

*Giống như trong nước đục  
Bỏ châu Ma-ni vào  
Nước liền được lắng trong  
Không còn bẩn đục nữa,  
Như Lai, Bạc Tôn Quý  
Vì các thầy Tỳ-kheo  
Tùy thuận phương tiện nói  
Các pháp màu tốt đẹp.  
Các thầy Tỳ-kheo này  
Tâm như còn chưa sạch  
Thà làm nước dơ bẩn  
Sức châu làm cho trong  
Không làm Tỳ-kheo này  
Nghe pháp do Phật nói  
Mà trong tâm ý họ  
Vẫn còn dơ không sạch.  
Như nhật chiếu thế gian  
Xua tan mọi bóng tối  
Mặt trời Phật gần thầy  
Tâm đen tối quá sâu.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Như Lai Thế Tôn quả trách các Tỳ-kheo mang gánh nặng như vậy. Ngài có tâm thương xót, lại kể câu chuyện về vua Trường Thọ, nhưng các Tỳ-kheo cứ nhăn trán nhú mày không thôi. Họ thưa:

–Đức Phật là Đấng Tự Tại đối với các pháp, xin hãy đợi giây lát! Chúng con tự biết.

Như Lai nghe lời này liền bỏ nơi ấy, đi đến chỗ khác cách đó mười hai do-tuần đến rừng Ta-la ngồi dưới gốc cây tự nghĩ: “Giờ đây Ta đã xa lìa các Tỳ-kheo tranh cãi nước Câu-diệm-di.”

Lúc ấy, có một con voi đầu đàn tránh xa bầy voi đến ở dưới gốc cây, cách Phật không xa, nhắm mắt đứng yên. Nó cũng khởi niệm: “Ta xa lìa bầy cảm thấy rất yên tịnh.” Đức Phật biết tâm niệm của voi đầu đàn liền nói kệ:

*Voi kia voi đây ngà rất dài  
Xa lìa bầy thấy vui yên tịnh  
Vui thích một mình, Ta cũng vậy  
Xa lìa nơi nhóm họp tranh cãi.*

Nói kệ xong, Ngài nhập vào thiền định thật sâu. Các thầy Tỳ-kheo không chịu nghe lời Đức Phật dạy về sau ăn năn. Thiên thần giận dữ, cả nước nghe được việc ấy đều tức giận quát tháo. Các thầy Tỳ-kheo nói với nhau:

–Làm sao chúng ta còn được thấy Phật.

Họ bèn cùng nhau chấp tay thỉnh Phật, nói kệ:

*Chúng con trái lời Phật  
Phật, Thầy ba cõi dạy  
Tội lỗi xấu tức giận  
Ở tại trong tâm ta  
Ngọn lửa hừng ăn năn  
Đốt cháy cả rừng ý.  
Lành thay! Đấng thương xót  
Xin lại dạy chúng con  
Nay chúng con phát nguyện  
Đều cầu mong giải thoát  
Từ nay trở về sau  
Thà xả bỏ nhục thân  
Chứ không trái lời Phật.*

Đức Phật biết ý nghĩ trong tâm các thầy Tỳ-kheo, Ngài liền nói kệ:

*Muốn ngăn chặn tức giận  
Không thuận theo buồn bực  
Giờ Ta nên thương xót  
Trở về cứu khổ nạn.  
Trẻ ngu gây lỗi xấu  
Người trí phải nhẫn chịu  
Ví như người bế con  
Chịu mọi thứ ô uế  
Không thể vì phân thối  
Mà vất bỏ con mình.*

Nói kệ xong, Đức Phật từ tấm trải ngồi bằng cỏ đứng dậy, định trở về Tăng phường. Trời, Rồng, Dạ-xoa, A-tu-la... chấp tay hướng về phía Phật nói kệ:

*Than ôi! Đáng Đại Bi  
Bậc Đại Tiên chánh đạo  
Các thầy Tỳ-kheo kia  
Bị buông lung làm mù  
Tâm ganh tức không ngừng  
Xúc não Đức Thế Tôn.  
Như Lai tâm Đại bi  
Vẫn không hề xả bỏ  
Thương xót không giận ghét  
Ý muốn cho điều phục  
Như cương ép ngựa dữ  
Quất roi để điều phục.*

Như Lai trở về đến Tăng phường, ánh sáng chiếu soi, các thầy Tỳ-kheo biết Phật đã trở về liền ra đón rước. Họ kính lễ Đức Thế Tôn rồi thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, chúng con tranh chấp làm cho nhiều người sinh tâm tức giận, lại còn bị họ khinh thường. Ngày nay chúng con đều phạm tội phá Tăng. Cúi xin Ngài trở lại nói pháp, làm cho chúng con được hòa hợp.

Lúc ấy Như Lai nói sáu pháp hòa kính cho các thầy Tỳ-kheo nghe, giúp họ trở lại hòa hợp. Thế nên Đức Phật dạy dứt bỏ tức giận.

## M

### CHƯƠNG 52

***Phải nên quán sát các thức ăn. Đức Thế Tôn cũng dạy chánh quán trong khi ăn.***

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, vì việc khát thực của Tôn giả Hắc-ca-lưu-đà-di mà Đức Phật chế giới. Đức Phật nói các nhân duyên khen ngợi giới, khen ngợi giữ giới, ít muốn biết đủ, thực hành hạnh đầu-đà. Đức Phật nhóm họp Tỳ-kheo Tăng, khen ngợi pháp giữa ngày ăn một bữa, cho đến muốn chế giới giữa ngày ăn một bữa. Tỳ-kheo Tăng đều yên lặng, giống như biển lớn lặng yên, không có tiếng sóng. Lúc ấy, trong chúng Tăng có một thầy Tỳ-kheo tên Bà-đa-lê bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, Ngài đừng chế giới ấy vì con không giữ được.

Phật bảo thầy Tỳ-kheo:

–Việc sinh tử ở quá khứ là do ăn uống, trong khi đang sinh tử phải chịu khổ vô cùng, trôi lăn cho đến nay. Thuở xưa, cách nay vô lượng kiếp có bốn vị Tiên cầm thú. Vị Tiên thứ nhất lúc bấy giờ là con quạ nói như vậy: “Trong các khổ, đói khát là khổ nhất.” Lúc kiếp mới bắt đầu, chư Thiên ở tầng trời Quang âm xuống nhân gian. Có một vị trời, đầu tiên dùng ngón tay ném thử vị đất rồi liền lấy ăn. Vị trời ấy nay chính là Bà-đa-lê. Vào thời đó Bà-đa-lê ném vị đất trước, ngày nay cũng lại như vậy, chỉ vì ăn uống.

Bà-đa-lê không vì pháp nên từ chỗ ngồi đứng dậy sửa lại y phục bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, xin Ngài đừng chế pháp giữa ngày ăn một bữa.

Bà-đa-lê liền nói kệ:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nay con không thể giữ  
Giới một bữa của Phật  
Nếu một người không kham  
Không nên chế giới này.*

Tất cả các Tỳ-kheo nghe kệ này xong đều cúi đầu suy nghĩ thật lâu rồi nói:  
–Chao ôi! Vị ấy không thấy được tội lỗi của việc ăn uống. Vì việc ăn uống nên ở trong đại chúng bị hủy nhục.

Họ nói kệ:

*Thà ăn cỏ với nai  
Như rắn hút thở gió  
Không ở trước Phật, Tăng  
Cũng vì việc ăn uống  
Mà trái lời Phật dạy.*

Đức Phật bảo Bà-đà-lê:

–Cho phép thầy ăn một nửa tại nhà đàn-việt, còn một nửa đem về chùa ăn.  
Bà-đà-lê vẫn cố ý không chịu. Ngay lúc ấy, Đức Phật chế giới giữa ngày ăn một bữa. Lần thứ hai, thứ ba Bà-đà-lê cũng xin Phật như vậy. Đức Phật không chấp nhận liền chế giới. Bà-đà-lê liền bỏ Phật mà đi, trong lòng rất ăn năn liền nói kệ:

*Tôi trái lời Phật dạy  
Vì sao lưới không đứt  
Vì sao đất không lấp  
Mà vẫn mang chở tôi?  
La-sát, Tỳ-xá-xà  
Ròng độc và giặc cướp  
Không ai dám trái lời  
Chỉ vì việc ăn uống  
Ngu si trái lời Phật,  
Thà dùng dao mổ bụng  
Ăn nuốt các dòi trùng  
Ăn đất cho đầy bụng  
Tại sao vì ăn uống  
Mà trái lời Phật dạy!  
Nay con tự quả trách  
Dụ như người vô tâm.*

Bà-đà-lê nói kệ xong, hổ thẹn tự trách. Trong ba tháng thầy cảm thấy xấu hổ không dám gặp Phật. Lúc gần đến ngày Tự tứ ngày đêm ông buồn bã bức rứt, thân thể gầy ốm xấu xí, mất hết oai đức. Các thầy Tỳ-kheo những vị có tâm Từ rất thương xót nói kệ:

*Nay các thầy Tỳ-kheo  
May y và giặt nhuộm  
Không lâu sẽ ra đi  
Sau thầy đừng ăn năn  
Thầy mau đến chỗ Phật  
Lễ dưới chân hoa sen  
Hướng về Bạc Tôn Quý*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Hết lòng mà cầu xin  
Phải đem hết sức lực  
Mới có thể sám hối.*

Nghe kệ xong, Bà-đa-lê nghẹn ngào rơi lệ nói kệ:

*Lời Đức Thế Tôn dạy  
Đời đều không dám trái  
Vì tôi quá ngu si  
Dám trái lời Phật dạy.  
Tôi quá sức xem thường  
Trước chúng không hổ thẹn  
Không thấy đời sau cười  
Làm giặc cướp trong chúng.  
Không nghĩ lỗi xấu ấy  
Nên nói lời như vậy  
Việc này Tăng nên làm  
Chẳng phải điều tôi xin  
Do tôi không tâm định  
Lỡ nói lời như vậy.*

Những vị Tỳ-kheo đồng phạm hạnh nghe kệ, liền muốn thỉnh Phật cầu xin sám hối.

Bà-đa-lê lại nói kệ:

*Giờ tâm con tha thiết  
Cầu xin được sám hối  
Xấu hổ làm sao dám  
Đưa mắt nhìn Thế Tôn.*

Các Thầy Tỳ-kheo bảo Bà-đa-lê:

–Nếu Đức Thế Tôn còn phiền não lậu hoặc thì thầy hãy sợ, giờ đây Đức Thế Tôn từ lâu đã dứt bỏ các lậu hoặc, thầy có điều gì sợ mà không đi? Bà-đa-lê nói kệ:

*Tôi nghi tội lỗi mình  
Như thấy vầng trăng tròn  
Không sân, mặt dễ nhìn.  
Đáng Từ Bi ba cõi  
Nay con muốn nhìn thấy  
Từ bi dạy cho con  
Bị ngu si che mờ  
Nên không vâng lời Phật.  
Ví như người muốn chết  
Không uống thuốc đúng bệnh  
Trái với lời Phật dạy  
Giờ chịu khổ ăn năn.*

Các thầy Tỳ-kheo đồng tu phạm hạnh nói:

–Thầy hãy cùng chúng tôi đến gặp Đức Thế Tôn để bày tỏ lỗi lầm.

Các thầy Tỳ-kheo lại hỏi Bà-đa-lê:

–Thầy có quyết định sám hối chăng?

Bà-đa-lê liền nói kệ:

*Giờ, nếu tôi lễ Phật  
Thà khiến thân tan nát  
Phật không bảo tôi dừng  
Tôi không bao giờ dừng  
Nếu Phật nói với tôi  
Thân tâm mới thỏa mãn.*

Bà-đa-lê cùng các thầy Tỳ-kheo đến chỗ Phật. Lúc ấy, Đức Phật Thế Tôn đang ở trong đại chúng. Ở trước Đức Phật, Bà-đa-lê sụp lạy và nói kệ:

*Cho con sám hối tội  
Thầy Điều Ngự loài người  
Đấng thể tánh thương xót  
Con như ngựa bị ép  
Vượt qua đường điều thuận  
Dù cho không được ăn  
Mắt sâu, xương má lồi  
Gầy còm cho đến chết  
Thà chịu khổ như thế  
Không trái lời Phật dạy.  
Đế Thích và Phạm thiên  
Kính vâng theo lời Phật  
Con vì quá ngu si  
Không vâng lời Phật dạy.*

Đức Như Lai khéo biết lúc nào là đúng thời và lúc nào chẳng đúng thời. Ngài quở trách thật nặng để tất cả đều hiểu rõ. Đức Phật bảo Bà-đa-lê:

–Nếu có vị A-la-hán bị ngã vào đồng phần dơ bẩn hôi thối, Ta đi trên lưng, ý thầy nghĩ thế nào? Vị A-la-hán kia có buồn khổ chăng?

Bà-đa-lê thưa:

–Thưa không, bạch Đức Thế Tôn.

–Nếu thầy đã chứng quả A-la-hán, A-na-hàm, Tư-đà-hàm, Tu-đà-hoàn thì không bao giờ trái lời Đức Phật dạy, bởi thầy còn là phàm phu ngu si chưa chứng được gì hết. Dụ như trong cây chuối không có lõi... *nói rộng như trong kinh.*

Lúc ấy người ta cho rằng Bà-đa-lê chứng A-la-hán nhưng nghe Đức Phật nói xong họ biết Bà-đa-lê là phàm phu còn đầy phiền não. Các thầy Tỳ-kheo đều không tin khi nghe Bà-đa-lê chưa chứng quả A-la-hán. Như thế, nếu hàng quý tộc xuất gia mà không chứng quả A-la-hán thì làm sao Ni-đề thuộc dòng dõi thấp hèn xuất gia lại chứng quả A-la-hán được? Đức Phật muốn làm cho người nào hết lậu hoặc thì người ấy được hết lậu hoặc, còn không muốn cho người nào hết lậu hoặc thì người ấy không được hết lậu hoặc. Phật biết tâm niệm của các thầy Tỳ-kheo, liền bảo:

–Nếu tu Xa-ma-tha, Tỳ-bà-xá-na thì chắc chắn sẽ dứt được lậu hoặc, còn không tu pháp ấy thì không thể dứt hết lậu hoặc. Nếu ai biết hoặc thấy như vậy thì dù sinh trong dòng họ thấp hèn vẫn chứng được quả A-la-hán. Nếu Bà-đa-lê không biết, không thấy dù sinh trong dòng họ cao quý cũng vẫn không chứng được quả A-la-hán. Cho nên Như Lai nói một cách bình đẳng không có thiên vị.

M

CHƯƠNG 53

***Điều làm cho buồng lung nông cuồng không gì hơn tham dục. Vì vậy phải siêng năng dứt bỏ tham dục.***

Tôi từng nghe:

Thuở xưa, lúc Đức Thế Tôn còn tu hành đạo Bồ-tát, lúc ấy thế gian hoàn toàn không có Phật, Hiền thánh xuất hiện ở đời. Bấy giờ, có vị vua tên là Quang Minh cỡi voi đã được huấn luyện thuần thục đi du ngoạn.

Vua có các kỹ nữ ca múa theo hầu trước sau, đến chỗ núi nguy hiểm, con voi vua cỡi nhìn thấy voi cái ở đằng xa thì tâm dục rạo rực, liền rống lên một cách hung hăng cuồng dại. Nhanh như gió thổi, nó liền chạy đến chỗ voi cái, bắt chấp nguy hiểm. Lúc ấy người nài voi dùng các móc sắt kềm hãm lại nhưng không làm cho voi đứng lại được. Vua Quang Minh rất sợ hãi nói:

–Sử dụng móc sắt mà không kềm hãm được, giống như đệ tử tội ác không thuận theo lời thầy.

Voi đi quá nhanh, vua rất hoảng hốt, trong lòng buồn khổ, cho rằng chắc chết, liền nói kệ:

*Như thấy hư không động  
Nhanh chóng trốn các nơi  
Thả đều nhóm họp lại  
Thấy khắp nơi chuyển động  
Mặt đất đều rung chuyển.  
Voi kia chạy quá nhanh  
Ví như núi đi mau  
Các núi như theo sau  
Sông giữa khe hang cao  
Cây cối hại thân thể.  
Vua sợ hãi buồn bực  
Phát nguyện cầu Thần núi  
Cho mình được an toàn,  
Móc sắt làm hại thân  
Dục khởi không biết khổ  
Voi càng chạy càng nhanh  
Giống như bị gió mạnh  
Gai, góc đâm vào thân  
Bị đá làm tổn thương  
Đầu tóc đều rối tung  
Bụi đất bám như bấn  
Áo quần lại rách nát  
Chuỗi ngọc và vòng vàng  
Rơi rớt hết xuống đất.*

Bấy giờ, vua bảo người nài voi:

–Mạng sống của ta sợ khó an toàn.

Vua lại nói kệ:

*Người gắng tìm cách nào  
Kèm chế cho dừng lại  
Ta như ở trên cân  
Nghiêng hẳn về bên chết.*

Người nài voi dùng hết sức dùng móc sắt đâm voi nhưng vẫn không kèm chế được. Ông ta luôn luôn than thở, sắc mặt xấu hổ, nước mắt ràn rụa, ngoảnh mặt tránh đi nơi khác không nỡ để vua nhìn thấy, rồi tâu:

–Thưa đại vương, hạ thần phải làm sao đây?

Ông liền nói kệ:

*Hết sức tụng chú voi  
Lời dạy của cổ tiên  
Móc sắt đập hết sức  
Đều không kèm chế được.  
Như người lúc sắp chết  
Chú thuật và thuốc hay  
Mạng hết ắt phải chết  
Thuốc hay không cứu được.*

Đại vương bảo người nài voi:

–Bấy giờ chúng ta rơi vào hoàn cảnh này phải tính sao đây?

Người nài voi tâu với vua:

–Thưa đại vương, không có cách nào khác chỉ còn cách leo lên cây.

Nghe người nài voi nói, vua đưa tay đu lên cây, con voi vụt chạy theo voi cái. Khi voi đi rồi thì đoàn người theo hầu mới đến chỗ vua. Vua từ từ bước về hướng quân lính. Người nài voi tìm theo dấu vết voi. Trải qua nhiều ngày, ông ta tìm được voi và trở về trong quân. Lúc ấy, vua đang ngự giữa mọi người thì người nài voi cỡi voi đến chỗ vua. Vua tức giận nói:

–Trước kia người nói voi đã được huấn luyện thuần thục có thể cỡi được. Nay tại sao đem con voi công cuồng này để đối gạt ta?

Người nài voi chấp tay tâu với vua:

–Thưa đại vương, con voi này thật sự đã được huấn luyện thuần thục. Nếu vua không tin hạ thần sẽ làm cho nó thể hiện rõ sự thuần thục để ngài được biết.

Người nài voi nung hòn sắt đem để trước mặt con voi rồi bảo nó nuốt. Vua không nghe lời người nài voi thưa. Vua bảo:

–Người nói nó đã được thuần thục, tại sao lại hung hăng cuồng dại như thế?

Người nài voi quỳ thẳng chấp tay tâu:

–Thưa đại vương, voi hung hăng cuồng dại như thế chẳng phải lỗi nơi hạ thần.

Vua bảo:

–Vậy thì lỗi nào mới chẳng phải do người làm?

Người nài voi tâu:

–Thưa đại vương, voi có tham dục vì đó là tâm bệnh của nó chẳng phải do nơi hạ thần. Cúi xin đại vương hiểu cho, bệnh như thế dù dùng roi quất móc đâm cũng không thể trị được. Tham dục phá hoại tâm cũng lại như thế.

Ông liền nói kệ:

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Dục, tên độc của tâm  
Không biết từ đâu sinh  
Nhờ đâu được thêm lớn  
Làm sao tiêu diệt nó?*

Vua nghe nói tham dục không thể trị được liền hỏi người nài voi:

– Bệnh tham dục này không thể trị được sao?

Người nài voi tâu:

– Thưa đại vương, bệnh tham dục này không thể nào che đậy hoặc cho qua mà không điều trị.

Ông liền nói kệ:

*Nên làm các phương tiện  
Siêng tìm cách đoạn dục  
Không biết nơi nó đến  
Nhớ tình tấn lui về  
Xả bỏ năm món dục  
Xuất gia tu khổ hạnh  
Vì dứt bỏ dục kết  
Phải siêng năng tu đạo.  
Hoặc buông lung năm dục  
Nói đủ sức tự dứt  
Bao nhiêu thứ hạnh tu  
Mong được xa lìa dục  
Mỗi mỗi nơi như thế  
Mong nhỏ sạch gốc dục  
Rừng dục khó nhỏ sạch.  
Trời, người, A-tu-la  
Dạ-xoa, Cừu-bàn-trà  
Tất cả loài hữu sinh  
Lưới dục tâm nhỏ nhiệm  
Trói buộc các chúng sinh  
Xoay vòng trong rừng hữu  
Bởi không tự nhỏ sạch.*

Nghe nói tham dục không thể dứt bỏ, vua rất lấy làm quái lạ, liền nói kệ:

*Nếu không có người nào  
Dứt trừ được dục ấy  
Vậy không có người nào  
Dứt được tham dục sao?  
Trong trời, người không có  
Người nào dứt dục sao?*

Bấy giờ, người nài voi tâu vua:

– Thưa đại vương, thần được nghe người ta nói chỉ có Đức Phật Thế Tôn, Bạc Thầy cao cả của thế giới có tâm Đại từ xem tất cả chúng sinh đều như con, thân như vàng ròng, được trang nghiêm bằng tướng của bậc Đại nhân. Ngài có trí tự nhiên biết được nhân duyên dục sinh khởi và sự diệt dục. Ngài có tâm vô ngại, từ bi thương xót tất cả.

Vua nghe Đức Phật là Bạc Đại Nhân liền đứng dậy chấp tay như hoa sen chưa nở ở trước mọi người phát thệ nguyện rộng lớn:

–Tôi dùng chánh pháp giúp cho nước nhà và đem bố thí của cải, nhờ công đức này, nguyện đời vị lai tôi được thành Phật, dứt bỏ tai họa tham dục cho chúng sinh.

Vì nhân duyên gì mà nói việc này? Vì chúng sinh không biết nhân duyên và cách đối trị tham dục nên nói kinh này.

M

CHƯƠNG 54

***Đức Phật quán xét trong thời gian lâu xa mới có được tín tâm, cho nên không làm việc một cách vội vã.***

Tôi từng nghe:

Thuở xưa Tôn giả Ưu-ba-cúc-đa ngồi thiền ở trong rừng. Ma Ba-tuần đội các vòng hoa lên đầu Tôn giả. Bấy giờ, Tôn giả xuất thiền thấy các vòng hoa ở trên đầu, ngài liền nhập định xem ai làm việc đó. Biết chính là do Ma vương Ba-tuần làm, ngài dùng năng lực thần thông cột ba cây chết vào cổ Ma vương. Ma vương thấy cây chết cột trên cổ mình, từ xa thấy Tôn giả biết chính là do ngài làm. Bấy giờ, Tôn giả liền nói kệ:

*Đồ trang sức vòng hoa  
Là vật Tỳ-kheo bỏ  
Thây chết rất hôi thối  
Người ái dục chán ghét.  
Phật tử đấu sức nhau  
Tranh giành ai thắng được  
Nay ta đệ tử Phật  
Bỏ vòng hoa của người  
Nếu người có sức mạnh  
Hãy tháo gỡ thây chết.  
Biển lớn sóng đánh vào  
Người không thể kèm chế  
Chỉ có núi Thiết vi  
Nước tấp thì đội ngược.*

Nghe xong kệ, Ma vương muốn cởi bỏ thây chết. Dù dùng hết năng lực thần thông nhưng Ma vương không thể cởi được. Như muỗi kiến muốn lay động núi Tu-di cao nhất thế giới, dù kiệt sức chúng cũng không thể lay động được. Ma Ba-tuần không thể cởi bỏ thây chết liền bay đi và nói kệ:

*Nếu ta không tháo được  
Thì các vị trời khác  
Người oai đức tự tại  
Chắc chắn họ gỡ được.*

Bấy giờ, Tôn giả lại nói kệ:

*Đế Thích và Phạm thiên  
Đều không thể tháo được  
Dù nhảy vào lửa cháy*

*Hay lặn xuống biển lớn  
Không tiêu cũng không hoại  
Thây trên cổ người ấy  
Không khô không mục nát  
Cứ cột trên cổ người  
Không có người giải cứu.  
Trời Ma-hê-thủ-la  
Và ba vị vua trời  
Vua trời Tỳ-sa-môn  
Và cho đến Phạm thiên  
Các vị trời như thế  
Dù dùng hết thân lực  
Không thể giải cứu được.*

Bấy giờ Phạm thiên vương thấy Ma vương dùng hết sức nhưng không thể cởi bỏ thây chết liền bảo:

–Người chớ sinh tâm kiêu mạn!

Phạm thiên vương liền nói kệ:

*Đệ tử của Thế Tôn  
Dùng thân thông của mình  
Do người xem thường họ  
Họ cố hủy nhục người.  
Ai mà có năng lực  
Để giải cứu cho người  
Dù có sóng biển lớn  
Không ngăn được sóng mòi,  
Ví như dùng tơ sen  
Để mà treo núi Tuyết  
Ta dùng hết thân lực  
Cũng không gỡ giùm được.  
Ta tuy có sức mạnh  
Không bằng Sa-môn kia  
Giống như ngọn đèn sáng  
Không bằng đống lửa lớn  
Đống lửa lớn tuy sáng  
Nhưng không bằng mặt trời.*

Ma vương nghe kệ xong hỏi Phạm thiên:

–Tôi phải nhờ ai mới thoát được tai họa này?

Để đáp lời Ma vương, Phạm thiên nói kệ:

*Người mau hướng Sa-môn  
Để cầu xin quy y  
Tiếng thân thông vang lừng  
Giúp người khỏi tai họa  
Giống như người bị ngã  
Chống đất để đứng lên.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Ma vương suy nghĩ: “Đệ tử của Như Lai phạm hạnh cao cả, oai lực của chư Thiên không bì kịp. Chính là các vị được Phạm thiên tôn kính.” Ma vương nói kệ:

*Các đệ tử của Phật  
Được Phạm thiên tôn kính  
Hưởng gì đức hạnh Phật  
Làm sao xét lường được!  
Ta quá làm não loạn  
Thương xót nên cố nhịn  
Cho nên không vì ta  
Làm các việc suy não  
Hay nhẫn giúp đỡ ta  
Đâu thể nào nói được.  
Nay ta mới biết Phật  
Bạch Đại Bi chân thật  
Thể tánh rất thương xót  
Không sinh tâm oán ghét.  
Thân như ngọn núi vàng  
Sáng chói hơn mặt trời  
Ngu si mờ tâm ta  
Làm những việc não loạn,  
Ngài tinh tấn chắc thật  
Chứa bao giờ nặng lời  
Thường thấy Ngài thương xót.  
Khiến tâm ta không vui.*

Bấy giờ, Ma vương tự tại ở cõi Dục nói như vậy:

–Thấy khắp trong ba cõi không ai có khả năng giải cứu. Giờ đây ta chỉ còn trở về quy y với Tôn giả mới được thoát nạn.

Nói lời ấy xong, Ma vương hướng về chỗ Tôn giả, nắm vốc gieo sát đất đánh lễ dưới chân ngài rồi thưa như vậy:

–Bạch Đại đức, con ở dưới cây Bồ-đề cho đến gậy ra trăm thứ khổ não làm não loạn Phật, nhưng Ngài vẫn không làm khổ con.

Ma vương liền nói kệ:

*Trong ngôi làng Bà-la  
Xóm ấp Bà-la-môn  
Cù-đàm đến khát thực  
Con làm cho bát không  
Đúng ngộ không được ăn  
Nhưng Ngài không trách con.  
Con từng làm trâu dũ  
Cho đến làm rắn độc  
Năm trăm xe lội nước  
Làm Phật không uống được  
Phật đều biết con làm  
Nhưng Ngài không nói ác.  
Việc con làm ít thôi*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tôn giả hủy nhục con  
Trời, người, A-tu-la  
Tất cả đều khinh thường  
Trách con làm hư danh  
Đem thầy làm khổ con.*

Tôn giả bảo Ma vương:

–Nay, người là chúng sinh độc ác, bất thiện. Thanh văn làm sao hơn Thế Tôn.  
Ngài liền nói kệ:

*Sao sánh hạt đing lịch  
Với núi Tu-di được  
Ánh sáng của đom đóm  
Sao sánh với mặt trời?  
Một vốc nước trong tay  
Đem sánh với biển lớn,  
Phật có tâm Đại bi  
Thanh văn không đại bi  
Như Lai dùng Đại bi  
Tha thứ lỗi cho người  
Ta cũng theo ý Phật  
Muốn người gieo căn lành.*

Ma vương nghe xong, liền nói kệ:

*Nghe con nói Phật đức  
Phước lợi, oai đức sáng  
Ngài đã làm được việc  
Dứt sạch các ái dục  
Nhân nhục không chê trách  
Nhưng vì con ngu si  
Thường ngày hay xúc não  
Như mẹ thương con một.*

Tôn giả Ưu-ba-cúc-đa bảo ma Ba-tuần:

–Người hãy nghe ta nói, đối với Đức Như Lai người luôn luôn làm các việc ác.  
Muốn dứt sạch tội lỗi ấy để sinh các căn lành không gì hơn niệm Phật Thế Tôn.

Tôn giả liền nói kệ:

*Nhờ nhân duyên như vậy  
Biết Phật thấy sâu xa  
Chưa từng đối với người  
Sinh tâm không thương xót.  
Bậc trí đệ nhất ấy  
Muốn người được tín tâm  
Thường nói lời thân ái  
Người trí sinh chút tin  
Liền được vui Niết-bàn.  
Ta nói lược cho người  
Nói về lỗi lầm của*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ngươi si và tối tăm  
Nay người sinh lòng tin  
Có thể rửa sạch hết.*

Toàn thân Ma vương nổi ốc như các thứ hoa Ba-đàm kia sinh ra xúc não, giống như đứa con có lỗi, tấm lòng mà người cha thương yêu hơn cả mặc đất bao dung, không hề trách mắng. Đức Phật là Bậc hơn hết trong các vị Tiên. Nếu tin Phật một chút thôi cũng rửa sạch tội lỗi. Lúc ấy, Ma vương ở trước Tôn giả nghĩ nhớ công đức Phật, đánh lễ dưới chân Tôn giả rồi thưa như vậy:

–Bạch Tôn giả, ngài đã cứu con và giúp cho con sinh tâm kính tín. Xin ngài phát tâm cởi bỏ thầy chết treo trên cổ con. Con tuy làm xúc não ngài nhưng cúi xin ngài mở lòng Từ bi cởi bỏ cho con.

Tôn giả bảo:

–Người phải làm một việc thì sau đó ta mới cởi các thầy chết cho người.

Ma vương thưa:

–Bạch Tôn giả, đó là những việc gì?

Tôn giả đáp:

–Đó là bắt đầu từ hôm nay người không được làm náo hại các Tỳ-kheo.

Ma vương thưa:

–Con không dám náo hại nữa.

Tôn giả nói:

–Người nên biết cách Đức Phật Niết-bàn một trăm năm ta mới ra đời.

Tôn giả nói kệ:

*Bậc Chân Tế ba cõi  
Ta thấy pháp thân Ngài  
Nhưng không thấy thân vàng.  
Nay người hãy hóa hiện  
Thân Phật cho ta thấy  
Nay ta rất mong mỏi  
Yêu kính thân Như Lai.*

Ma vương thưa với Tôn giả:

–Con cũng xin một điều là: Nếu thấy hình tướng Phật xin Ngài đừng vội đánh lễ; dùng trí Nhất thiết chủng thiện trọng đừng đánh lễ con. Con giả làm tướng mạo Phật xin Ngài cẩn thận đừng đánh lễ con. Ma vương nói kệ:

*Vì cung kính nhớ Phật  
Mà ngài đánh lễ con  
Thì con bị tiêu diệt  
Con có thể lực gì  
Được Bậc Ly Dục kính.  
Dụ như mầm Y-lan  
Bị cuốn bởi vòi voi  
Hư hoại không dùng được  
Nếu con nhận ngài kính  
Việc ấy cũng như vậy.*

Tôn giả đáp:

–Ta sẽ không kính lễ, người cũng không trái lời đã hứa.

Ma vương lại thưa với Tôn giả:

–Xin đợi con trong giây lát.

Ma vương đi vào rừng vắng, nói kệ:

*Con dùng phép thần thông  
Hiện thân vàng sáng chói  
Thân Phật không nghĩ bàn  
Con làm thân như thế  
Hiện thân sáng rực rỡ  
Hơn mặt trời, mặt trăng  
Làm vui mắt mọi người  
Rõ như uống cam lộ.*

Tôn giả nói:

–Bây giờ người hãy hiện ra thân Phật cho ta thấy.

Ma vương thưa:

–Bây giờ con sẽ hiện thân Phật để cởi bỏ thân chết.

Lúc bấy giờ, Ma vương liền vào trong rừng vắng hiện làm thân Phật giống như người thợ tài giỏi trang trí từng nét đẹp. Các thân của Như Lai thể hiện tướng của bậc Đại nhân, có công năng giúp cho người nhìn thấy được mắt pháp thanh tịnh. Dụ như bức tranh mới vẽ, thân Phật bắt đầu từ trong rừng đi ra, làm trang nghiêm khu rừng ấy, khiến người chiêm ngưỡng không nhàm chán và thấy đủ, vầng ánh sáng tròn vây quanh một tầm hóa làm thân Phật, Xá-lợi-phất đứng hầu bên phải, Mục-kiền-liên đứng hầu bên trái, A-nan theo sau ôm bình bát của Phật. Tôn giả Ma-ha Ca-diếp, A-ni-lô-đâu, Tu-bồ-đề, các vị đại Thanh văn một ngàn hai trăm năm mươi vị như thế đứng hầu hai bên Phật giống như hình bán nguyệt, biểu hiện tướng mạo của Phật, hướng về chỗ Tôn giả Ưu-ba-cúc-đa.

Tôn giả thấy tướng mạo Phật tâm rất vui mừng liền đứng dậy khỏi chỗ ngồi quan sát hình tướng Phật. Chao ôi! Thật chán ghét vô thường không có tâm thương xót thân sắc tuyệt diệu của Kim Sơn vương, vì sao lại phá hoại thân Mâu-ni? Bị vô thường hoại diệt như thế? Bấy giờ, Tôn giả thấy tâm ý của mình muốn rối loạn. Ta thật sự thấy Phật, liền chấp tay như hoa sen nói như vậy: “Đẹp thay! Sắc thân kỳ diệu không thể tả xiết”, liền nói kệ:

*Mặt đẹp hơn sen nở  
Mắt như lá sen xanh  
Thân hình đẹp tuyệt diệu  
Tướng đẹp hơn mặt trăng  
Sâu xa như biển cả  
Đứng vững như Tu-di  
Oai đức hơn mặt trời  
Đi oai như sư tử  
Mắt như trâu đầu đàn  
Sắc đẹp hơn vàng ròng.*

Tôn giả càng vui mừng kính tin hơn, hoan hỷ càng sinh thêm, liền nói kệ:

*Than ôi! Nghiệp thanh tịnh*

*Được quả báo nhiệm mầu  
Do nghiệp trước cảm nên  
Chẳng phải nghiệp đang làm.  
Trong trăm ngàn ức kiếp  
Thân, miệng làm việc tốt  
Tu thí, giới, nhẫn nhục  
Thiền định và trí tuệ  
Quyết định làm chánh hạnh  
Lấy đó tự trang nghiêm.  
Mọi người đều ưa nhìn  
Thanh tịnh không như bản  
Khi hiện hình tướng này  
Oan gia đều vui mừng  
Huống gì ta ngày nay  
Lẽ nào không ai kính.*

Tôn giả nghĩ như vậy, chỉ nhớ đến Phật mà không nhớ đến ma, Ngài liền đứng dậy, gieo năm vốc sạn sát đất. Lúc ấy Ma vương kinh sợ nói như vậy:

– Vì sao Đại đức không giữ lời hứa?

Tôn giả hỏi:

– Ta đã hứa gì?

Ma vương nói:

– Lúc nãy ngài có hứa là không làm lễ, bây giờ sao ngài lại lễ.

Tôn giả liền đứng dậy nói kệ:

*Mắt ưa thích muốn thấy  
Tâm nghĩ là lễ Phật  
Nay ta thật không phải  
Cung kính làm lễ người.*

Ma vương nói:

– Ngài gieo năm vốc sạn sát đất làm lễ con, ngài lại nói là không kính lễ?

Tôn giả nói với Ma vương:

– Ta không kính lễ, người cũng không trái với lời hứa. Dụ như lấy bùn gỗ làm tượng Phật thì người trời đều kính lễ. Ta không kính lễ bùn gỗ mà ta muốn kính lễ Đức Phật. Ta kính lễ sắc tượng của Phật chứ không kính lễ hình tượng của ma.

Nghe những lời ấy xong, Ma vương hiện lại nguyên hình như cũ, đánh lễ dưới chân Tôn giả rồi bay về trời.

Vì nhân duyên gì mà nói việc này? Vì hàng đại Thanh văn... muốn cho đàn-việt cúng dường chúng Tăng, không để bị thiếu thốn. Lại khiến cho Tỳ-kheo nghe pháp rồi thực hành theo, cho nên nói pháp cho bốn chúng nghe. Nếu muốn khen ngợi Phật phải làm theo lời ấy. Tuy đã dứt bỏ kết sử tham dục nhưng bất giác cũng làm lễ.

□